

Số: /BC-UBND

Thọ Xương, ngày tháng 5 năm 2024

## BÁO CÁO

### **Kết quả 03 năm thực hiện Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 29/7/2021 của Thành ủy Bắc Giang**

Thực hiện Công văn số 68/VHTT ngày 04 tháng 5 năm 2024 của phòng Văn hoá và thông tin thành phố Bắc Giang về việc báo cáo kết quả 03 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 29/7/2021 của Thành ủy, Chủ tịch UBND phường Thọ Xương báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng cơ chế chính sách, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số**

Đảng ủy, UBND phường đã ban hành 17 văn bản chỉ đạo về công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường, cụ thể:

##### **1.1. Đảng ủy phường ban hành các văn bản lãnh đạo**

- Quyết định số 91-QĐ/ĐU ngày 02/6/2022 về thành lập BCĐ chuyển đổi số phường Thọ Xương do Đ/c Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban chỉ đạo;
- Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 02/6/2022 về phân công nhiệm vụ các thành viên BCĐ chuyển đổi số phường Thọ Xương;
- Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 10/6/2022 về Ban hành quy chế hoạt động của BCĐ chuyển đổi số phường Thọ Xương;
- Kế hoạch số 48-KH/ĐU ngày 08/6/2023 về thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 28/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023 và những năm tiếp theo.
- Quyết định số 190-QĐ/ĐU ngày 19/3/2024 của BCH Đảng bộ phường về kiện toàn BCĐ Chuyển đổi số phường Thọ Xương.

##### **1.2. UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo**

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 22/2/2023 về thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn phường năm 2023;
- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 24/2/2023 về chuyển đổi số phường Thọ Xương năm 2023;
- Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 27/02/2024 về tuyên truyền chuyên mục Chuyển đổi số và Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn phường năm 2023;

- Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 25/8/2023 về tăng cường tuyên truyền, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn phường Thọ Xương;

- Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 28/8/2023 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- QĐ số 177/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 về việc sáp nhập Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP thành Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố để phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030;

- QĐ số 178/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 Về việc sáp nhập Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác Đề án 06/CP thành Tổ công nghệ số cộng đồng phường Thọ Xương để phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030;

- Công văn số 280/UBND-VP ngày 29/11/2024 về đẩy mạnh triển khai, thực hiện 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn phường;

- Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 30/01/2024 về chuyển đổi số phường Thọ Xương năm 2024;

- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/2/2024 về nâng cao chỉ số (DTI) phường Thọ Xương năm 2024;

- Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 05/02/2024 về thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn phường năm 2024;

- Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 21/3/2024 về hoạt động của BCĐ Chuyển đổi số phường năm 2024.

## **2. Công tác tuyên truyền, nhận thức về chuyển đổi số**

Hàng năm, UBND phường ban hành kế hoạch về tuyên truyền chuyển đổi số và các văn bản nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, người trong độ tuổi lao động.

Sử dụng có hiệu quả hệ thống Đài truyền thanh của địa phương, hệ thống Zalo, công thông tin điện tử phường Thọ Xương làm đầu mối cung cấp thông tin để tuyên truyền, phản ánh kịp thời, hiệu quả; thực hiện phối hợp biên tập, xây dựng và chia sẻ các Clip hướng trên Công thông tin điện tử, tuyên truyền thường xuyên trên sóng phát thanh, Zalo, Facebook... Tiếp tục tuyên truyền người dân, doanh nghiệp về mục đích, ý nghĩa, lợi ích việc triển khai Đề án 06, việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến giải quyết các thủ tục hành chính; việc sử dụng Sổ sức khoẻ điện tử; việc thực hiện thanh toán các khoản phí lệ phí không dùng mặt; việc thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không

dùng tiền mặt...

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị để thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp, người dân thực hiện việc nộp hồ sơ thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến; Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí vai trò và lợi ích của chuyển đổi số trong đời sống xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuyên truyền để cán bộ, đoàn viên, hội viên hiểu được lợi ích và từng bước thay thế sang sử dụng điện thoại thông minh để ứng dụng trong tương tác với chính quyền.

Lựa chọn cán bộ, đoàn viên, hội viên, thanh niên tiêu biểu, có trình độ về công nghệ thông tin kiện toàn tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng; Triển khai phổ biến khoá học "Phổ cập kỹ năng số cộng đồng" trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông (<https://onetouch.mic.gov.vn/pho-cap-ky-nang-so/>) cho các đồng chí thường trực UBND và cán bộ đầu mối chuyển đổi số phường. Kết quả 100% cán bộ, công chức hoàn thành các khóa học. Tuyên truyền phân biệt 17 sự khác nhau giữa công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, thực hiện chỉ đạo.

### **3. Kết quả phát triển chính quyền số**

#### *3.1. Kết quả phát triển hạ tầng số*

Theo thống kê, trên địa bàn phường, hiện nay toàn phường có khoảng 85% các hộ gia đình có sử dụng điện thoại thông minh, 70% hộ gia đình có sử dụng kết nối internet.

Tại trụ sở phường, UBND phường đã đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của bộ phận Một cửa được quan tâm. Phường đã cải tạo, sửa chữa phòng làm việc của Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại”; Bố trí, sắp xếp bàn ghế nơi làm việc phù hợp nhằm tạo sự thân thiện, gần gũi, không có sự ngăn cách giữa cán bộ, công chức và nhân dân khi đến làm việc ở Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả; lắp đặt camera giám sát, 01 tivi thông minh, 01 máy quét mã QR, 01 màn hình cảm ứng, 01 máy phô tô, 01 máy tính 01 máy scan, Internet wifi miễn phí để phục vụ đón tiếp, đảm bảo thuận tiện nhất cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện sử dụng có hiệu quả hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dụng của cơ quan nhà nước, nâng cao tốc độ mạng Internet nội bộ của UBND; rà soát và nâng cấp thay thế trang thiết bị thống máy vi tính, máy quét (scan)... để nâng cao hiệu quả hoạt động của Đảng uỷ, UBND phường và Bộ phận Một cửa phường.

UBND phường triển khai kế hoạch thực hiện mô hình camera giám sát an ninh trên địa bàn toàn phường với gần 100 mắt camera có kết nối internet về trung tâm điều khiển của công an phường và trụ sở UBND phường, kinh phí đầu tư hơn 1 tỷ từ nguồn ngân sách phường và xã hội hóa.

### 3.2. Kết quả phát triển các hệ thống nền tảng số, các ứng dụng, cơ sở dữ liệu, dịch vụ số

Trong 03 năm qua, UBND phường đã thực hiện đảm bảo 100% các văn bản chỉ đạo điều hành (trừ văn bản mật) được thực hiện gửi nhận trên môi trường mạng; Duy trì và thực hiện tốt việc nhận gửi văn bản điện tử và sử dụng thư điện tử trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Phường đã tiếp nhận và xử lý trên phần mềm 4.759/4.759 văn bản (đạt 100%); 1.584/1.584 văn bản do UBND phường ban hành được ký số và chuyển trên hệ thống điện tử theo quy định (Đạt 100%); trên 65% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng; 100% báo cáo thực hiện theo danh mục quy định, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế- xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền từ thành phố đến các phường được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo chung; thu phí, lệ phí qua dịch vụ công trực tuyến được trên 90 triệu đồng (đạt 100% tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến).

- Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến:

+ Tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến:  $2.525/2.545 = 99,2\%$

+ Hồ sơ đã giải quyết:

Trước hạn, đúng hạn:  $2.509/2.518 = 99,64\%$

Quá hạn:  $09/2.518 = 0,36\%$

- Kết quả số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC:

+ Số lượng hồ sơ cấp kết quả điện tử:  $2.228/2.236 = 99,64\%$

+ Số lượng hồ sơ TTHC thực hiện số hoá hồ sơ:  $2.234/2.251 = 99,24\%$

Cổng thông tin điện tử phường được duy trì thực hiện tốt các chuyên mục theo quy định, UBND phường đã chỉ đạo công chức VH-XH phụ trách VH-TT duy trì tốt chuyên mục Chuyên đổi số. Đồng chí Phó chủ tịch UBND phường phụ trách trực tiếp hoạt động của Cổng thông tin điện tử phường; xây dựng tin bài do Công chức VHXH, MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị xã hội.

Trong năm thời gian qua đã đăng tải trên 150 văn bản của UBND phường nội dung tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước, các thông báo của địa phương; đăng tải trên 100 văn bản chỉ đạo của UBND phường; 404 tin bài, hình ảnh, video tuyên truyền các hoạt động của địa phương.

### 4. Kết quả về phát triển kinh tế số

Từng bước cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục, niêm yết công khai TTHC qua mã QR dễ dàng tra cứu; Chỉ đạo, quán triệt cán bộ làm việc tại Bộ phận một cửa thành phố và phường, xã phải sử dụng các phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân theo Điều 14, Nghị định 104/2022/NĐ-CP khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công (thực hiện tra cứu, ghi nhận thông tin về cư trú của công dân trên phần mềm 1 cửa điện tử của UBND tỉnh; qua ứng dụng VNeID của công dân tạo điều

kiện thuận lợi nhất cho công dân, doanh nghiệp.

Tuyên truyền, triển khai khuyến khích đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của thành phố; thanh toán không dùng tiền mặt. Đoàn thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tăng cường hỗ trợ người dân sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử (Voso, Postmart...), sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Hiện nay trên địa bàn phường đã có 146/213 doanh nghiệp nộp thuế điện tử (đạt 69%).

### **5. Kết quả phát triển xã hội số**

Phát huy vai trò các Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, thành phố và của phường về chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh đến các hộ gia đình, người dân trong tổ dân phố; tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến 2030. Kết quả, toàn phường đã tổ chức đăng ký định danh điện tử (mức 1,2) 11.799 trường hợp (đạt 100% các trường hợp đủ điều kiện đăng ký), đã kích hoạt tài khoản định danh điện tử (mức 1, 2) đối với 11.251 trường hợp (đạt 100% các trường hợp đủ điều kiện kích hoạt).

Với phương châm đi từng ngõ, gõ từng nhà; BCD chuyển đổi số phường cùng các Tổ công nghệ số cộng đồng đã trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt, nắm bắt được các kỹ năng cơ bản để sử dụng thành thạo các nền tảng số, ứng dụng số cơ bản (định danh điện tử cá nhân, bảo hiểm xã hội số, sổ sức khỏe điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh, dịch vụ công quốc gia...) để tương tác với chính quyền, tham gia phát triển kinh tế số, tham gia xây dựng xã hội số, dịch vụ hành chính công; tham gia chuyển đổi số trong từng lĩnh vực đời sống và thực sự trở thành công dân số.

Kết quả: theo thống kê của ngân hàng nhà nước tỉnh Bắc Giang, toàn phường có 95.840 người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử (đạt 939%). Toàn phường có 5.216 hộ gia đình có địa chỉ số (đạt 91,77%). Hạ tầng băng rộng cáp quang phủ 100% các hộ gia đình trên địa bàn phường.

### **6. Nâng cao khả năng tương tác của người dân với chính quyền số**

Pường đã thành lập và duy trì hoạt động của BCD chuyển đổi số phường với 23 thành viên, đồng chí Chủ tịch UBND phường làm Trưởng BCD; thành lập và duy trì 17/17 Tổ công nghệ số cộng đồng với 85 thành viên nòng cốt tại các TDP. Phân công đồng chí công chức văn phòng được giao phụ trách công tác chuyển đổi số của phường.

UBND phường đã triển khai văn bản khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số trong kinh doanh, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho lãnh đạo, người lao động các doanh nghiệp và TDP trên địa

bàn phương. Kết quả đã tổ chức 04 đợt tập huấn cho cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và người lao động thu hút hơn 15.000 lượt người lao động tham gia, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng.

### **7. Đảm bảo công tác an toàn, an ninh mạng**

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thành ủy, UBND thành phố về công tác bảo vệ bí mật nhà nước như: Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Quy chế số 05- QC/TU ngày 07/5/2021 của Tỉnh ủy Bắc Giang về bảo vệ bí mật nhà nước của các 2 cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 07/QĐ-ĐDBQH ngày 14/4/2022 của ĐDBQH tỉnh về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của ĐDBQH tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 28/2022/NQHĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về ban hành quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Bắc Giang; Quy chế số 05-QC/TU ngày 18/6/2021 của Thành ủy Bắc Giang về bảo vệ bí mật nhà nước của các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy và các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy; Nội quy Bảo vệ Bí mật Nhà nước trên địa bàn thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 1871/QĐUBND ngày 18/11/2021 của UBND thành phố Bắc Giang...

Chủ động rà soát và triển khai các biện pháp phòng ngừa nhằm phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước; không để các thế lực thù địch và các loại đối tượng lợi dụng, móc nối, tuyển lựa để thu thập bí mật nhà nước. Quán triệt, chỉ đạo cán bộ công chức, viên chức, người lao động nghiêm cấm soạn thảo, lưu trữ văn bản, tài liệu BMNN trên máy tính có kết nối internet; truyền đưa, đăng tải, phát tán BMNN qua không gian mạng như zalo, mocha, facebook, instagram...

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ trên môi trường số. Trang bị 100% máy tính cơ quan được cài đặt phần mềm an ninh mạng có bản quyền.

### **8. Đảm bảo nguồn nhân lực cho chuyển đổi số**

Bố trí cán bộ văn phòng thống kê kiêm nhiệm phụ trách công tác CNTT; Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho cán bộ phụ trách CNTT. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, xây dựng các cơ sở dữ liệu, đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số, các nhiệm vụ, dự án do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện. Hàng năm ưu tiên bố trí 1 phần kinh phí ngân sách dành cho nguồn chuyển đổi số,

năm 2024 ngân sách phường dành riêng 1 mục phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường. 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số. Các đồng chí thường trực UBND, công chức phụ trách chuyển đổi số phường được tham gia các khóa học trên nền tảng ONETOUCH và hoàn thành 100% các yêu cầu của khóa học.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Trong năm, được sự lãnh đạo sâu sát của Đảng, chỉ đạo tập trung của UBND đã thực hiện quyết liệt, hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó tập trung nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân là điểm sáng trong xây dựng chính quyền thân thiện, chính quyền điện tử được đón các đoàn công tác trong và ngoài tỉnh về học tập kinh nghiệm. Nhận thức của đội ngũ cán bộ và nhân dân ngày càng được nâng lên, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực trong hoạt động xã hội số; tỷ lệ số người dân có tài khoản thanh toán điện tử tăng nhanh.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã đạt được, công tác chuyển đổi số trên địa bàn trong năm vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Tỷ lệ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến đã tăng, nhưng chưa đạt chỉ tiêu đề ra; Hệ thống tiếp nhận trả kết quả của Tỉnh còn phát sinh lỗi gây ảnh hưởng tiến độ giải quyết TTHC; Quy trình cấp tài khoản định danh cá nhân trong thủ tục đăng khai sinh - lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch đôi lúc bị nghẽn, phải chờ đợi do đó còn tình trạng hồ sơ quá hạn.

## **III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO**

Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy; Kế hoạch 290/KH-UBND ngày 05/10/2020 của UBND Tỉnh Bắc Giang về Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2022 nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI) thành phố năm 2022 và các năm tiếp theo; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 29/7/2022 thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 -2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 24/3/2023 triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Phát huy tốt vai trò của các Tổ công tác Đề án 06/CP, Tổ công nghệ số cộng đồng, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, người dân trong công tác tuyên truyền nhận thức số, phát triển chính quyền số, kinh tế số.

Bộ phận một cửa UBND phường: Thực hiện việc đổi mới cơ chế một

cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021. Bố trí cán bộ hướng dẫn tổ chức, công dân để đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên DVC trực tuyến. Thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Trên đây là báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 29/7/2021 của Thành ủy Bắc Giang, Chủ tịch UBND phường Thọ Xương tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND thành phố theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND thành phố (để B/c);
- Phòng VH-TT thành phố (để B/c);
- TT ĐU-HĐND-UBND-UB MTTQ phường;
- Các tổ chức CT-XH phường;
- Các TDP;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đồng Văn Bằng**



